



Đảng bộ tỉnh Tiền Giang: Thực hiện nghiêm Kết luận 21-KL/TW, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị

❖ **Võ Văn Bình**

Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Tiền Giang

Sau hơn 1 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ tỉnh Tiền Giang đã thu được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Nổi bật là, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát chặt chẽ, toàn tỉnh đã chuyển sang trạng thái “thích ứng an toàn, linh hoạt, vừa kiểm soát hiệu quả dịch bệnh vừa phát triển kinh tế - xã hội; kinh tế tăng trưởng hơn 1% so với cùng kỳ năm trước; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng; công tác an sinh xã hội, giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh (toàn tỉnh có 124 xã nông thôn mới, đạt 87,7%; 13 xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; 6/11 huyện, thị, thành phố

hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới)...

Đạt được những kết quả trên, các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở đã tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành trên tất cả các mặt công tác, trong đó tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện toàn diện, đồng bộ nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định; đồng thời xác định rõ việc thực hiện nghiêm Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chính đồn Đảng và hệ thống chính trị, là điều kiện quan trọng để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên và vai trò của cấp ủy trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc cụ thể hóa các văn bản mới của Trung ương, của Tỉnh ủy về

công tác kiểm tra, giám sát: Quy định 22-QĐ/TW về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Quy định 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Quy định 41-QĐ/TW về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ, Kết luận 14-KL/TW về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung của Bộ Chính trị; Hướng dẫn 01-HD/TW; Hướng dẫn 02-HD/TW của Ban Bí thư về một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của BCH Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Hướng dẫn 02-HD/UBKTTW của UBKT Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm.

Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề và đột xuất phù hợp với tình hình thực tế, gắn kiểm tra, giám



sát tổ chức đảng với trách nhiệm người đứng đầu và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; hướng dẫn của UBKT cấp trên. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kết luận của Trung ương và của tỉnh trong công tác xây dựng Đảng; những vấn đề được đảng viên và nhân dân quan tâm; các nhiệm vụ cấp bách, lâu dài tạo tiền đề để phát triển kinh tế bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Qua đó bảo đảm đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống với chất lượng, hiệu quả cao hơn.

Trong công tác kiểm tra, giám sát luôn chú trọng lựa chọn đối tượng, nội dung, lĩnh vực để tiến hành giám sát chuyên đề và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên; việc giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng viên, xem xét thi hành kỷ luật và tham mưu cấp ủy thi hành kỷ luật đảng bảo đảm kịp thời, đúng quy trình, quy định, phương hướng, phương châm, nguyên tắc, công minh, khách quan, mang tính giáo dục cao, được cán bộ, đảng viên và nhân dân ủng hộ; việc kiểm tra tài chính và quản lý, sử dụng đảng phí thường xuyên. Qua đó, kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, ngăn ngừa những thiếu sót, sai phạm, đảm bảo thực

hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, phòng ngừa các biểu hiện suy thoái, các vi phạm của đảng viên và tổ chức đảng; giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; góp phần vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng; có kế hoạch khắc phục hạn chế khuyết điểm qua kiểm tra, giám sát được cơ quan có thẩm quyền chỉ ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm, tập trung khắc phục đó là: Một số cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành kiểm tra, giám sát còn hình thức, chưa quyết liệt; hiệu lực, hiệu quả thấp, chưa đủ sức răn đe nên đảng viên còn ý lại, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, tính tiên phong gương mẫu, dẫn đến vi phạm phải thi hành kỷ luật tăng; việc chủ động nắm tình hình và xử lý vi phạm ngay từ khi mới phát sinh còn hạn chế. Có nơi cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy chưa chú trọng đúng mức công tác kiểm tra, giám sát, chưa kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo và đích thân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; việc xác định nội dung, chương trình kiểm tra,

giám sát còn dàn trải, chưa thật sự đi vào các lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, dễ nảy sinh tiêu cực hoặc những vụ việc trong tâm, trọng điểm, điển hình như đất đai, đầu tư công, tài chính, ngân hàng... Công tác kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên cùng cấp, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt chưa nhiều. Sự phối hợp với các tổ chức, cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng như Thanh tra, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án... có việc chưa chặt chẽ, chưa kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên trong phạm vi quản lý.

Từ thực tiễn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong Đảng bộ tỉnh thời gian qua, quán triệt sâu sắc Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, nhằm tạo ra bước chuyển biến tích cực trên các mặt; tập trung đấu tranh, ngăn chặn tiêu cực trong Đảng, nhất là một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức thiếu tu dưỡng, thiếu rèn luyện, có biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị. Trong thời gian tới, cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT từ tỉnh đến cơ sở cần tiếp tục thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các



quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng để tổ chức đảng và đảng viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, thấy rõ quyết tâm chính trị của Đảng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Hai là, đội ngũ cán bộ kiểm tra là lực lượng nòng cốt, là nhân tố quyết định thực hiện nhiệm vụ của UBKT các cấp, vì vậy, cán bộ kiểm tra cần đặt lợi ích của Đảng lên trước hết, trên hết; nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò của công tác kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng, một bộ phận trong công tác xây dựng Đảng; tuân thủ, tích cực, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực học tập để nâng cao kiến thức, trình độ, năng lực công tác, nắm vững về nghiệp vụ; tự giác rèn luyện về phẩm chất, đạo đức, lối sống. Trong kiểm tra, giám sát phải luôn nêu cao tính khách quan, trung thực, trong sáng; phương pháp làm việc khoa học, thận trọng, chặt chẽ, đúng nguyên tắc; phải giữ nghiêm kỷ luật và giữ bí mật của Đảng, bí mật trong thực

hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

Ba là, tổ chức thực hiện có nền nếp, hiệu quả các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát theo tinh thần giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào kiểm tra, giám sát việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của cấp trên và cấp mình; thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần đoàn kết nội bộ; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên, nhất là đối với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình trọng tâm, các lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm...

Bốn là, UBKT tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên; khi cần thiết tiến hành kiểm tra các cấp để khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng; thực hiện nghiêm túc công tác giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề, nhằm góp phần ngăn ngừa sai phạm; chú trọng công tác giải quyết đơn, thư tố cáo, khiếu nại, kiểm tra tài chính đảng;

trong xem xét xử lý kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng cần được thực hiện chặt chẽ, thận trọng, đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục.

Năm là, trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy nhất là người đứng đầu cấp ủy luôn tạo điều kiện thuận lợi giúp cho UBKT thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; UBKT cấp trên tăng cường chỉ đạo UBKT cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

Sáu là, cấp ủy, UBKT các cấp phải tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong Đảng; chú trọng việc rút kinh nghiệm sau mỗi cuộc kiểm tra, giám sát; tập trung việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau thông báo kết luận kiểm tra, giám sát; thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa UBKT với các tổ chức, cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thời gian qua. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện theo yêu cầu thực tiễn đặt ra; tham mưu cho cấp ủy thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát hằng năm và nhiệm kỳ của cấp ủy và UBKT cấp ủy đã đề ra. □